

Số: 1184/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 17 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1084/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 158/19 đường P, Phường 09, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Đặng Thế M, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 338/7 đường Ph, Phường 09, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Đặng Thế M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng:

Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Đặng Thế M thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 146, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/11/2012 hết hiệu lực.

- Về con chung:

Có một con chung tên Đặng Chí T sinh ngày 02/01/2013. Giao con chung cho bà H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông M. Trên cơ sở lợi ích của con chung, khi cần thiết ông M, bà H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung:

Đương sự khai không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung:

Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

- Về án phí:

Án phí hòa giải thành là 150.000 đồng do bà H tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0026903 ngày 09/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà H được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Đình Tiến